

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

ThS NGUYỄN HẢI PHONG*

Trong thời gian vừa qua, Đảng và Nhà nước đã phát động và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc phòng, chống tham nhüng trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Nhờ đó, đã phát hiện và xử lý trước pháp luật nhiều vụ tham nhüng lớn, góp phần tích cực vào việc ổn định trật tự xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Để có thể đạt kết quả cao, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhüng cần được tiến hành trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đòi hỏi có sự đồng bộ trong các giải pháp, có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, sự tham gia của đông đảo nhân dân. Bài viết này chỉ đề cập tới một số giải pháp cần thực hiện trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước (HCNN), bao gồm những hoạt động cơ bản sau đây:

1. Hoàn thiện pháp luật về quản lý hành chính nhà nước.

Sự bất cập trong pháp luật về quản lý HCNN, một mặt luôn tạo ra những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tệ tham nhüng, mặt khác làm cho việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhüng gặp khó khăn. Vì vậy, việc hoàn thiện nhằm loại bỏ những bất cập, hạn chế, bảo đảm tính hợp lý và có hiệu quả của pháp luật hiện hành về quản lý HCNN là một giải pháp căn bản trong phòng, chống tham nhüng.

Trước hết, cần nhanh chóng có nghị định của Chính phủ để cụ thể hóa Luật Phòng, chống tham nhüng về trách nhiệm pháp lý của người đứng đầu cơ quan, đơn

vị có hành vi tham nhüng đã bị phát hiện và xử lý trước pháp luật. Như vậy, sẽ tạo động lực buộc người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, thanh tra đối với các công chức trong cơ quan, đơn vị; buộc người đứng đầu cơ quan cấp trên phải thường xuyên kiểm tra, thanh tra đối với người đứng đầu các cơ quan cấp dưới thuộc quyền quản lý của mình, nhờ đó ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các vi phạm pháp luật, làm giảm thiểu hành vi tham nhüng. Đồng thời, cần nhanh chóng hoàn thiện các quy định về việc bảo vệ người làm chứng, người tố giác hành vi tham nhüng; quy định về việc tôn vinh những người dũng cảm đấu tranh chống tệ nạn tham nhüng. Có như vậy mới loại trừ được tâm lý lo ngại bị trả thù, mới thu hút được đông đảo nhân dân tham gia tích cực vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhüng đầy cam go và gian khổ.

Bên cạnh đó, cần kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện cơ chế kiểm soát thu nhập của những người có chức vụ trong các cơ quan đảng, nhà nước, như buộc đảng viên, cán bộ, công chức (CB,CC) nhà nước phải kê khai tài sản, kiểm tra việc kê khai, xử lý việc che giấu, không kê khai tài sản; trả lương qua ngân hàng bằng thẻ ATM. Nghiên cứu để đưa ra quy định về việc hạn chế sử dụng tiền mặt trong nhân dân, như buộc công dân mở tài khoản tại ngân hàng, quy định khi giao dịch với số tiền từ 500.000 đồng

* Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

trở lên thì không được dùng tiền mặt...

Việc kê khai tài sản của đảng viên và CB,CC nhà nước là vấn đề phức tạp, đòi hỏi phải có sự kiểm soát và quản lý chặt chẽ mới đem lại hiệu quả mong muốn. Trong hướng dẫn việc kê khai tài sản, phải buộc người khai phải làm rõ nguồn gốc tài sản, thời gian có tài sản, giá trị của tài sản. Nếu chỉ dựa vào sự tự giác, trung thực của người kê khai mà không có sự kiểm tra, đánh giá thì rất khó xác định được mức độ đúng đắn của việc kê khai dẫn đến việc kê khai chỉ là hình thức. Vì vậy, cần nghiên cứu để thành lập một cơ quan có trách nhiệm chuyên trách đăng ký, theo dõi tài sản của CB,CC, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hiện dấu hiệu tham nhũng. Mặt khác, cần tiếp tục cải cách theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính để loại trừ tận gốc những điều kiện làm phát sinh sự sáoch nhiều nhân dân của một số CB,CC nhà nước. Ngoài ra, cần nhanh chóng ban hành *Luật Chống rửa tiền* để phòng, chống việc tẩy rửa tiền của các đối tượng tham nhũng.

2. Công khai, minh bạch hóa các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Cần coi công khai, minh bạch là một nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước nói chung để hình thành một cơ chế công khai, minh bạch hóa các hoạt động của cơ quan HCNN nói riêng. Theo đó, mọi người dân đều có quyền tiếp cận với những thông tin, tài liệu chính thức của các cơ quan nhà nước, có quyền yêu cầu các cơ quan nhà nước cung cấp hoặc cho xem bất cứ tài liệu nào có liên quan đến chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách pháp luật của cơ quan đó (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước). Cần buộc phải đăng tải công khai trên báo chí, trên mạng Internet hoặc niêm yết ở nơi công cộng tất cả chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan trung ương và địa phương.

Trong số những hoạt động buộc phải

công khai, minh bạch hóa, cần đặc biệt quan tâm tới các thủ tục hành chính; việc sử dụng nguồn ngân sách, nguồn viện trợ tài trợ; các quy tắc ứng xử và đạo đức nghiệp của CB,CC trong khi thi hành công vụ; quy định về những điều được thực hiện và không được thực hiện của CB,CC; công tác tổ chức cán bộ (tuyển dụng, bổ nhiệm miễn nhiệm, quy hoạch, điều động, khen thưởng, kỉ luật); các báo cáo hàng tháng hàng quý, hàng năm về phòng, chống tham nhũng.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động phòng, chống tham nhũng của các cơ quan hành chính nhà nước.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng của các cơ quan HCNN, trước hết, các cơ quan HCNN cần thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết các tin báo, tố giác hành vi tham nhũng; cần bố trí các CB,CC có phẩm chất tốt, có trình độ chuyên môn cao để kịp thời xử lý các tin báo về vi phạm pháp luật đặc biệt là hành vi tham nhũng. Đồng thời, cơ quan cấp trên cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cơ quan HCNN cấp dưới trong việc quản lý, giải quyết tin báo, tố giác về hành vi tham nhũng, chấn dứt tình trạng cấp trên “thả nổi” cho cấp dưới như hiện nay. Đặc thù tin báo, tố giác các hành vi về tham nhũng bao giờ cũng xuất hiện sớm nhất ở chính các cơ quan, tổ chức nơi người phạm tội đang công tác. Trên thực tế, các cơ quan này thường giữ thông tin, để xử lý nội bộ. Do vậy, công tác kiểm tra, giám sát có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc kịp thời ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng. Cần tiếp tục phát huy vai trò của cơ quan kiểm toán nhà nước vì trong thời gian qua, thông qua kết quả của hoạt động kiểm toán, các cơ quan có chức năng đã phát hiện nhiều vụ tham nhũng lớn và đưa ra xử lý trước pháp luật.

Bên cạnh đó, cũng cần nắm bắt, quản lý đầy đủ, kịp thời các nguồn tin báo, tố giác hành vi tham nhũng, thông qua hoạt động

của các cơ quan tiến hành tố tụng, của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước; qua các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài); qua phản ánh của các cơ quan, tổ chức và nhân dân.

Hiện nay, nhiều cơ quan nhà nước đã có hòm thư tố giác tội phạm đặt ở trụ sở cơ quan. Tuy nhiên, thống kê từ thực tế cho thấy đây cũng chỉ là một trong những biện pháp còn mang tính thụ động, chưa đem lại hiệu quả cao, khi người cung cấp thông tin chưa mạnh dạn, chủ động. Vì vậy, trong thời gian tới, các cơ quan hành chính cần nghiên cứu đưa vào sử dụng nhiều hình thức phong phú, mang tính tích cực, chủ động và tiện lợi đối với người cung cấp thông tin về tội phạm, như thành lập bộ phận nắm thông tin về hành vi tham nhũng thông qua các nguồn như báo, đài, lập trang Web, công khai số điện thoại nóng, lãnh đạo cơ quan tham gia giao lưu trực tuyến... để động đảo nhân dân nắm được thông tin về hoạt động của cơ quan HCNN và thái độ đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước ta, từ đó họ chủ động thông tin về hành vi tham nhũng xảy ra trong thực tế tới cơ quan có thẩm quyền.

Sau khi nhận được tin báo về hành vi tham nhũng, cần kịp thời phân loại các tin báo để có biện pháp xử lý thích ứng, chính xác đối với hành vi vi phạm pháp luật. Khi phát hiện hành vi tham nhũng thì dù đối với bất cứ ai, giữ bất kì cương vị nào cũng cần xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật thi mới tạo được niềm tin của nhân dân, mới thực sự thu hút nhân dân tích cực tham gia vào công cuộc đấu tranh phòng, chống hành vi tham nhũng.

4. Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức phẩm chất và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước.

Để việc phòng, chống tham nhũng có hiệu quả cao, cần xây dựng được đội ngũ CB,CC có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn vững

vàng, có bản lĩnh nghiệp vụ, đặc biệt có ý thức trách nhiệm cao, tinh thần kiên quyết đấu tranh chống hành vi tham nhũng.

Nếu như trước đây, chúng ta chỉ tập trung đào tạo, bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị và chuẩn hoá trình độ chuyên môn cho đội ngũ CB,CC thì trong thời gian tới, công tác đào tạo chuyên sâu về trình độ chuyên môn cần được chú trọng, để CB,CC làm công tác này cập nhật những kiến thức mới trong các lĩnh vực; đồng thời, thường xuyên được trao đổi, học tập kinh nghiệm đấu tranh phòng, chống hành vi tham nhũng, tiếp cận và nắm bắt những thủ đoạn phạm tội mới... để có biện pháp đấu tranh có hiệu quả.

5. Nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân, thu hút nhân dân tham gia vào việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Việc tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về tệ nạn tham nhũng, về sự cần thiết của việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, về vai trò quan trọng, to lớn của nhân dân trong công tác này, luôn có tác dụng tích cực thu hút nhân dân tham gia tích cực vào việc phát giác hành vi tham nhũng, tham gia có hiệu quả vào việc phòng ngừa tích cực là loại bỏ tận gốc những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tham nhũng.

Cần tuyên truyền để nhân dân có khả năng nhận diện được hành vi tham nhũng, những loại hành vi tham nhũng điển hình thường gặp trong thực tế; biết được thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết các tin báo, tố giác hành vi tham nhũng. Cũng cần tuyên truyền để nhân dân biết được việc Nhà nước có nghĩa vụ bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, các cơ quan nhà nước có trách nhiệm giữ bí mật thông tin có liên quan tới người có thư báo tin, có đơn tố giác hành vi để nhân dân yên tâm không sợ bị trả thù khi phát giác tham nhũng.

Bên cạnh đó, cần tuyên truyền các quy

định pháp luật về việc xử lý hành vi đưa hối lộ để nhân dân biết nếu họ đưa hối lộ, kể cả trong trường hợp bị công chức nhà nước sách nhiễu, gợi ý thì cũng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Nhờ đó, có thể ngăn chặn, làm giảm bớt được hành vi đưa hối lộ, loại bỏ được một điều kiện làm滋生 tham nhũng.

6. Bảo đảm các điều kiện vật chất phục vụ hoạt động của các cơ quan có nhiệm vụ trực tiếp đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã thực sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các cơ quan công quyền. Song so với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tham nhũng hiện nay, thì các điều kiện về cơ sở vật chất của các cơ quan có nhiệm vụ trực tiếp đấu tranh phòng, chống tham nhũng còn rất hạn chế, thiếu thốn.

Trong thế giới hiện đại, người có hành vi tham nhũng đa số có tri thức, thường dùng những thủ đoạn rất tinh vi, sử dụng các phương tiện khoa học kĩ thuật hiện đại để phạm tội và che giấu tội phạm. Mặt khác, do số lượng hành vi tham nhũng ngày càng gia tăng, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi ngày càng cao, quy mô của hành vi ngày càng lớn, trong khi đó số lượng và trình độ của CB,CC còn khá hạn chế nên không thể có đủ điều kiện để phát hiện và xử lý các vụ phạm tội đã được thực hiện trên thực tế. Vì vậy, cần tiếp tục đầu tư để bảo đảm những điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, như: trụ sở làm việc, các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, các tài liệu, văn bản cần tra cứu, máy tính có nối mạng Internet, kinh phí để phục vụ hoạt động phòng, chống tham nhũng.

7. Sớm đưa Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống hành vi tham nhũng vào hoạt động.

Luật Phòng, chống tham nhũng quy định Thủ tướng Chính phủ là người đứng

đầu Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng, có trách nhiệm chỉ đạo phối hợp, kiểm tra, đôn đốc hoạt động phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước. Giúp việc cho Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng có bộ phận thường trực hoạt động chuyên trách. Thành lập các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng thuộc Bộ Công an, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Thanh tra Chính phủ.

Các tổ chức này cần độc lập trong hoạt động, có thẩm quyền thực hiện các biện pháp đặc biệt để giải quyết các vụ án tham nhũng. Các cơ quan này phải có bộ máy tổ chức gọn nhẹ, linh hoạt, có thể tiến hành các chiến dịch chống tham nhũng trên quy mô cả nước; đội ngũ CB,CC trong các tổ chức này phải có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ, có bản lĩnh và trung thành với Tổ quốc; được trang bị những phương tiện làm việc hiện đại để có thể kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng.

Để các cơ quan này sớm đi vào hoạt động, trước mắt, cần ban hành nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của mỗi cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, đồng thời cũng cần gấp rút chuẩn bị về nhân sự cơ sở vật chất cần thiết cho các cơ quan đó.

Về đội ngũ CB,CC, cần tuyển chọn từ các lực lượng trong và ngoài khối các cơ quan bảo vệ pháp luật, được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra phòng, chống hành vi tham nhũng ở các lĩnh vực; có tinh thần kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Lực lượng này phải được cung cấp, trang bị phương tiện, kinh phí đủ mạnh với chế độ đãi ngộ xứng đáng để họ tập trung cao độ trong công tác trực tiếp đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Đặc biệt, phải có cơ chế quản lý để họ không bị tác động nhiều mặt trong quá trình thực thi nhiệm vụ và có sự lãnh đạo trực tiếp của

Đảng, sự chỉ đạo trực tiếp của Quốc hội, để hoạt động của cơ quan này phát huy tính độc lập, nhưng không trở thành cơ quan “siêu quyền lực” trên thực tế.

8. Đổi mới công tác thống kê, dự báo tình hình tham nhũng.

Trong thời gian tới, cần đổi mới công tác thống kê về hành vi tham nhũng. Cần xây dựng hệ thống tiêu chí để thống kê, đánh giá đầy đủ về số liệu các vụ tham nhũng, với những đặc điểm của loại hành vi này, như số lượng, cơ cấu hành vi tham nhũng; nhân thân người có hành vi tham nhũng (độ tuổi, trình độ, chức vụ...), hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra; lĩnh vực có hành vi tham nhũng; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc tham nhũng... từ đó, giúp chúng ta đánh giá một cách toàn diện để có biện pháp đấu tranh phòng, chống có hiệu quả đối với hành vi tham nhũng.

Việc đánh giá kết quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng cần phải được đổi mới toàn diện và có hệ thống, với những yêu cầu như: *thứ nhất*, không chỉ thống kê các vụ tham nhũng đã được xử lý mà phải thống kê cả những vụ việc có dấu hiệu tham nhũng (chưa xử lý); *thứ hai*, cần đánh giá kết quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng của từng cơ quan cụ thể để có cách thức thống kê, tổng hợp các biện pháp phòng ngừa hành vi tham nhũng của các cơ quan này. Mặt khác, cần nâng cao khả năng dự báo diễn biến tình hình tham nhũng ở các lĩnh vực và xu hướng phát triển của nó trong thời gian tới.

Một trong những hạn chế lớn nhất của công tác thống kê hành vi tham nhũng hiện nay là chưa làm được việc dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới. Nếu trong mỗi kì thống kê, cơ quan chuyên môn đưa ra những dự báo có tính tương đối về số vụ tham nhũng, tăng, giảm so với cùng kì năm trước, những lĩnh vực mà hành vi tham nhũng có thể diễn biến phức tạp, những thủ đoạn mới... thì đã đưa ra được

những khuyến cáo quan trọng đối với cơ quan chức năng trong việc chủ động đề ra các biện pháp đấu tranh phòng, chống có hiệu quả.

9. Mở rộng hợp tác quốc tế của các cơ quan có nhiệm vụ chống tham nhũng.

Trong hợp tác quốc tế đấu tranh phòng, chống hành vi tham nhũng, Việt Nam đã ký Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng và đang trong quá trình chuẩn bị phê chuẩn, đã tham gia Chương trình hành động chống tham nhũng khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Chương trình hành động chống tham nhũng trong khuôn khổ APEC. Đây là những cơ sở pháp lý quốc tế quan trọng, giúp cho việc các cơ quan có nhiệm vụ trực tiếp phòng, chống tham nhũng có thể mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực và thế giới trong việc học tập kinh nghiệm đấu tranh phòng, chống tội tham nhũng.

Việc hợp tác quốc tế trước hết giúp các cơ quan hữu quan có thể phát hiện hành vi tham nhũng qua các kênh thông tin của các cơ quan tổ chức chống tham nhũng quốc tế, nhờ đó có thể nhanh chóng khám phá các tổ chức phạm tội xuyên quốc gia, vừa giúp cho việc tiết kiệm được kinh phí chi cho hoạt động phát hiện, xác minh, điều tra mà còn tạo điều kiện để điều tra mở rộng các vụ án phức tạp để xử lý triệt để các vụ tham nhũng lớn.

Việc hợp tác quốc tế còn giúp cho các cơ quan chuyên môn cơ hội để hòa nhập nhằm học hỏi kinh nghiệm của các nước khác trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng để áp dụng vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình ở trong nước.

Những giải pháp quan trọng nói trên cùng với những giải pháp khác sẽ góp phần giúp Nhà nước ta kịp thời hạn chế, tiến tới loại trừ tệ nạn tham nhũng ra khỏi đời sống xã hội □